

Số: /BC-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 6 năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (lần 2)**

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 535/SNV-CCVC ngày 26/5/2023 của Sở Nội vụ về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh lần 2 (dự thảo Quyết định ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND tỉnh Tuyên Quang) (nhận đủ hồ sơ ngày 04/6/2023). Sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

### **I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 (viết chung là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật);

- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010, đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019 (viết chung là Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức);

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP));

- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ Quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức (*viết tắt là Nghị định số 138/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP)*);

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (*viết tắt là Nghị định số 115/2020/NĐ-CP*).

- Một số văn bản, tài liệu khác có liên quan.

**II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH (Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với các quy định trong văn bản đã giao quy định chi tiết)**

### **1. Dự thảo Quy định**

#### **1.1. Vấn đề chung**

Dự thảo Quy định (*ban hành kèm theo Quyết định*) có quy định về thủ tục hành chính tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức, chuyển công tác đối với viên chức (*khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 8, Điều 10, Điều 11*) theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 150/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ*); việc quy định thủ tục hành chính trong Quyết định của UBND tỉnh **thuộc hành vi bị nghiêm cấm** theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “*Những hành vi bị nghiêm cấm: ...4. Quy định thủ tục hành chính trong thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này*”. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa bảo đảm đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với pháp luật hiện hành, trong đó lưu ý: Không quy định thủ tục hành chính nếu Luật, Nghị quyết của Quốc hội không giao; đối với những vấn đề mà pháp luật hiện hành đã có quy định thì không quy định lại và cũng không được quy định khác.

#### **1.2. Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 (Đối tượng áp dụng) quy định:**

“1. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; hội cấp tỉnh có giao số lượng người làm việc (*sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị*).

2. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này; cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh có nguyện vọng chuyển đến các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài tỉnh (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh) có nguyện vọng chuyển đến các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Các trường hợp tiếp nhận vào làm công chức quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (viết tắt là Nghị định số 138/2020/NĐ-CP) và các trường hợp tiếp nhận vào làm viên chức quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (viết tắt là Nghị định số 115/2020/NĐ-CP) không phải là cán bộ, công chức, viên chức quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này... ”.

- Khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “hội cấp tỉnh có giao số lượng người làm việc” thành “hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc”.

- Khoản 4: Quy định “**không phải là cán bộ, công chức tại khoản 2 Điều này**” (cán bộ, công chức tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố) là không cần thiết, vì các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 138/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP)<sup>1</sup> và khoản 1 Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP<sup>2</sup> không bao

<sup>1</sup> Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP) quy định:

“1. Đối tượng tiếp nhận:

- a) Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập;
- b) Cán bộ, công chức cấp xã;
- c) Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức;

d) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người đang giữ chức vụ, chức danh quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

đ) Người đã từng là cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển giữ các vị trí công tác không phải là cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức khác”.

<sup>2</sup> Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định:

“1. Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức và theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng được xem xét tiếp nhận vào làm viên chức đối với các trường hợp sau:

- a) Các trường hợp có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm yêu cầu trình độ đào tạo đại học trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn, kể cả thời gian công tác nếu có trước đó ở vị trí công việc thuộc các đối tượng quy định tại khoản này), gồm:

gồm cán bộ, công chức tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

**1.3. Khoản 1 Điều 6 (Điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục tiếp nhận cán bộ, công chức cấp huyện trở lên vào làm công chức cấp huyện, cấp tỉnh) và khoản 1 Điều 8 (Điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục tiếp nhận cán bộ, công chức cấp huyện trở lên và viên chức vào làm viên chức)**

**- Khoản 1 Điều 6 quy định:**

*“1. Điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận*

*Cán bộ, công chức cấp huyện trở lên đang công tác tại cơ quan, đơn vị trong tỉnh, ngoài tỉnh có nguyện vọng chuyển công tác làm công chức tại cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn sau:*

*a) Bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, ngạch công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tiếp nhận.*

*b) Được sự nhất trí cho chuyển công tác của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức.*

*c) Có sức khỏe tốt; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; có ít nhất 01 năm trước liền kề gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.*

*d) Không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82, Luật Cán bộ, công chức ngày 28/11/2008 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.*

*đ) Đối với tiếp nhận cán bộ, công chức ngoài tỉnh, ngoài việc đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c, d khoản này, còn phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:*

---

*Người đang là cán bộ, công chức cấp xã;*

*Người đang ký hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập hoặc đơn vị sự nghiệp ngoài công lập theo quy định của pháp luật;*

*Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu;*

*Người đang làm việc tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*

*Người đang làm việc trong các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.*

*b) Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt phù hợp với vị trí việc làm trong các ngành, lĩnh vực: Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các ngành nghề truyền thống.*

*c) Người đã từng là cán bộ, công chức, viên chức, sau đó được cấp có thẩm quyền đồng ý chuyển đến làm việc tại lực lượng vũ trang, cơ yếu, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết”.*

- Người dự tuyển phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên (chỉ tiếp nhận vào làm công chức ngạch chuyên viên và tương đương trở lên).

- Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên không kể thời gian tập sự, thử việc.

- Có 03 năm liên tục liền kề gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đảm bảo thời gian công tác tại các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này, từ 10 năm trở lên tính đến tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật.

- Phải được sự thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ trước khi các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định tiếp nhận”.

- **Khoản 1 Điều 8** quy định:

“1. Điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận

Cán bộ, công chức cấp huyện trở lên và viên chức đang công tác tại cơ quan, đơn vị trong tỉnh, ngoài tỉnh có nguyện vọng chuyển công tác làm viên chức tại cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn sau:

a) Bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tiếp nhận.

b) Được sự nhất trí cho chuyển công tác của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

c) Có sức khỏe tốt; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; có ít nhất 01 năm liền kề gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 Luật Cán bộ, công chức ngày 28/11/2008 và Điều 56 Luật Viên chức ngày 29/11/2010 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 và khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

đ) Đối với tiếp nhận cán bộ, công chức ngoài tỉnh ngoài việc đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c, d khoản này, còn phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- Người dự tuyển phải có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo vị trí việc làm.

- Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên không kể thời gian tập sự, thử việc.

- Có 03 năm liên tục liền kề gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- *Đảm bảo thời gian công tác tại các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này, từ 10 năm trở lên tính đến tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật.*

- *Phải được sự thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ trước khi các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định tiếp nhận*”.

Về nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

- Điểm đ khoản 1 Điều 6 và điểm đ khoản 1 Điều 8 quy định cán bộ, công chức ngoài tỉnh phải đáp ứng điều kiện tại điểm c, trong đó có điều kiện có ít nhất **01 năm** trước liền kề gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đồng thời đáp ứng điều kiện tại điểm đ là có **03 năm** liên tục liền kề gần nhất được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đây là quy định khác nhau về cùng 01 vấn đề trong cùng một điều khoản của dự thảo văn bản là không thống nhất, không phù hợp - đề nghị chỉnh sửa bảo đảm thống nhất, phù hợp với pháp luật, không có sự phân biệt giữa trong/ngoại tỉnh nếu pháp luật không cho phép địa phương quy định.

- Tên khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 8 là “*Điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận*”, nhưng nội dung: “*Phải được sự thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ trước khi các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định tiếp nhận*” không phải quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, đây là quy định về thủ tục hành chính, việc quy định thủ tục hành chính trong Quyết định của UBND tỉnh là trái pháp luật như đã nêu tại khoản 1.1 Mục II Báo cáo này. Hơn nữa, quy định này không rõ ràng về thời hạn Sở Nội vụ trả lời thống nhất hoặc không thống nhất (*nhất trí hay không nhất trí*) sẽ dẫn đến áp dụng pháp luật một cách tùy tiện, theo ý chí chủ quan của cơ quan được lấy ý kiến.

## **2. Thể thức, kỹ thuật soạn thảo**

- Dự thảo Quy định đang sử dụng các cụm từ “*cán bộ, công chức, viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh*”, “*cán bộ, công chức, viên chức ngoài tỉnh*”, đề nghị rà soát, chỉnh sửa, sử dụng thống nhất 01 cụm từ.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát lại toàn bộ dự thảo Quyết định để chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày của văn bản cho phù hợp với quy định tại Chương V (từ Điều 55 đến Điều 81) và Mẫu số 19 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

## **III. KẾT LUẬN**

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ dự thảo Quyết định, tiếp thu ý kiến thẩm định nêu tại Báo cáo số 127/BC-STP ngày 18/5/2023 Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, thủ

tục tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và Mục II Báo cáo thẩm định này; chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo văn bản cho phù hợp với pháp luật hiện hành.

**2.** Sau khi hoàn chỉnh theo khoản 1 Mục III Báo cáo này, dự thảo văn bản đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Quyết định ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục tiếp nhận, chuyển công tác, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND tỉnh Tuyên Quang (lần 2)/.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc STP;
- Sở Nội vụ;
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL.(TTLan.06b)

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thược**